BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4573 /TCT-KK
V/v thủ tục hoàn thuế GTGT cho dự án do các tổ chức PCPNN tài trợ

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2013

Kính gửi: Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Trả lời công văn số 1120/UB-PA ngày 13/11/2013 của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) về việc hướng dẫn thủ tục hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) cho dự án do các tổ chức PCPNN tài trợ, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 19(e) Điều 4 và Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ:

+ Khoản 19(e) Điều 4 hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT:

"Hàng hoá, dịch vụ bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam.

Thủ tục để các tổ chức quốc tế, người nước ngoài mua hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam không chịu thuế GTGT: các tổ chức quốc tế, người nước ngoài phải có văn bản gửi cho cơ sở bán hàng, trong đó ghi rõ tên tổ chức quốc tế, người nước ngoài mua hàng hoá, dịch vụ để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam, số lượng hoặc giá trị loại hàng mua; xác nhận của Bộ Tài chính về khoản viện trợ này.

Khi bán hàng, cơ sở kinh doanh phải lập hoá đơn theo quy định của pháp luật về hoá đơn, trên hoá đơn ghi rõ là hàng bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo không tính thuế GTGT và lưu giữ văn bản của tổ chức quốc tế hoặc của cơ quan đại diện của Việt Nam để làm căn cứ kê khai thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế mua hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo có thuế GTGT thì thuộc trường hợp hoàn thuế theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 18 Thông tư này".

+ Khoản 6 Điều 18 hướng dẫn về đối tượng và trường hợp được hoàn thuế GTGT;

Căn cứ Điều 44 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 51 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ;

Căn cứ các hướng dẫn trên: Hàng hoá, dịch vụ bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế mua hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo có thuế GTGT thì thuộc trường hợp hoàn thuế theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 18 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính. Thủ tục hoàn thuế GTGT thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 44 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính. Kể từ ngày 20/12/2013, thủ tục hoàn thuế GTGT thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 51 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời để Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ: PC, CST (BTC);
- Vụ: PC_{2b}, CS (TCT);
- Lưu: VT, KK_{2b}.

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Trần Văn Phu